

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Phát ngôn và Cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /2019/QĐ-UBND  
ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hà Nam, bao gồm: Ủy ban nhân dân tỉnh; các Sở, Ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã); cơ quan báo chí, nhà báo và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

#### **Điều 2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là người phát ngôn chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi chung là người phát ngôn);

c) Người có trách nhiệm thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền thực hiện phát ngôn (sau đây gọi chung là người được ủy quyền phát ngôn) hoặc giao nhiệm vụ phối hợp với người phát ngôn thực hiện phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Người phát ngôn quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này nếu không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các Sở, Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm:

- a) Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành của tỉnh;
- b) Trường hợp người đứng đầu các Sở, Ban, ngành không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó là người được giao phụ trách cơ quan thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã, gồm:

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã;
- b) Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó của mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email của người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có).

5. Việc ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm c Khoản 1, Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều này được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email của người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được gửi về Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị hoặc niêm yết tại trụ sở (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã chưa có Trang thông tin điện tử) trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

6. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1, Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

7. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước không được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

## **Chương II**

### **PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ**

#### **Điều 3. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Tổ chức họp báo theo quy định tại Điều 41 Luật Báo chí năm 2016.
2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử hoặc trang mạng xã hội chính thức của cơ quan hành chính nhà nước.
3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên. Việc trả lời phỏng vấn trên báo chí được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Luật Báo chí năm 2016.
4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.
5. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.
6. Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

#### **Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người được ủy quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về tình hình kinh tế - xã hội, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh theo các hình thức sau:
  - a) Hàng tháng cung cấp thông tin bằng văn bản về hoạt động, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh cho Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh (<http://hanam.gov.vn>).
  - b) Ít nhất 3 tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí; việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.
  - c) Trường hợp cần thiết, tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.
2. Các Sở, Ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về hoạt động của cơ quan, địa phương thuộc phạm vi quản lý cho báo chí qua các hình thức sau:

a) Cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình;

b) Cử người phát ngôn cung cấp thông tin tại các cuộc họp báo của Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu;

c) Trường hợp cần thiết, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc có thể thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định hiện hành.

### 3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác quản lý, điều hành của địa phương cho Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc các hình thức quy định tại Điều 3 Quy chế này.

## **Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường**

Người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi xảy ra các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí để cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn

đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin phản ánh trên báo chí. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan quản lý, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn phải chủ động cung cấp thông tin chính thống cho báo chí (gửi văn bản hoặc tổ chức họp báo), đề xuất các kiến nghị đảm bảo việc xử lý hiệu quả thông tin trên báo chí, yêu cầu cơ quan báo chí đã đăng, phát thông tin sai sự thật phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định pháp luật và chậm nhất sau 05 ngày làm việc (kể từ ngày báo chí đăng thông tin sai sự thật) phải thông báo bằng văn bản kết quả tiếp thu thông tin trên báo chí với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông.

#### **Điều 6. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Là người có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ cho người phát ngôn của cơ quan hoặc ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan hành chính thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1, Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 2 Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan mình.

#### **Điều 7. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn**

1. Được nhân danh đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân liên quan trong cơ quan, đơn vị mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định pháp luật.



Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật;

b) Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố.

4. Có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Trong trường hợp các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đã phát ngôn, người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

### **Điều 8. Trách nhiệm cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên**

1. Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ nội dung phát ngôn và thông tin do người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

2. Cơ quan báo chí phải đăng, phát ý kiến phản hồi của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đối với các nội dung đăng tải không chính xác. Thời điểm đăng, phát thực hiện theo quy định sau đây:

a) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi của báo điện tử được thực hiện ngay khi nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm; thông tin cải chính, xin lỗi phải được lưu giữ trên báo ít nhất là 07 ngày kể từ ngày đăng, phát cải chính, xin lỗi;

b) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi trên báo in, báo nói, báo hình phải được thực hiện trong thời hạn 02 ngày đối với báo ngày, báo nói, báo hình; trong số ra gần nhất đối với báo tuần, tạp chí, tính từ ngày cơ quan báo chí nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm. Đối với tạp chí xuất bản trên 30 ngày một kỳ thì phải có văn bản trả lời ngay cho cơ quan, tổ chức, cá nhân và phải đăng trong số ra gần nhất;

c) Cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử tổng hợp đã đăng, phát thông tin của cơ quan báo chí khác có nội dung phải cải chính, xin lỗi cũng phải thực hiện đăng lại nội dung cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí vi phạm.

Cơ quan báo chí đã đăng, phát nội dung thông tin vi phạm, sau khi thực hiện cải chính, xin lỗi phải có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan báo chí và trang thông tin điện tử tổng hợp có thỏa thuận về việc sử dụng tin, bài của báo mình để thực hiện việc đăng lại lời cải chính, xin lỗi.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 9. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của Quy chế này.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức cho báo chí tiếp xúc, phỏng vấn lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung cải chính hoặc làm rõ những thông tin liên quan đến nội dung báo chí nêu và yêu cầu cơ quan báo chí cải chính việc đăng tải thông tin sai sự thật đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành liên quan tổ chức họp báo theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 10. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Tổ chức, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức giao ban báo chí định kỳ.

4. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành liên quan tổ chức họp báo theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí cho các cán bộ làm công tác phát ngôn của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

7. Thực hiện báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này về Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định kỳ 6 tháng, 01 năm.

### **Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước**

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, phải công bố họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email của người phát ngôn của cơ quan, đơn vị bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn và phải được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của cơ quan.

2. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định

a) Báo cáo định kỳ:

- Báo cáo 6 tháng: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 hàng năm, các cơ quan báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.



- Báo cáo năm: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, các cơ quan báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

b) Báo cáo đột xuất:

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện báo cáo khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

**Điều 12. Xử lý vi phạm**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện Quy chế này theo phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. / *Đ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Đông**